

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
Thời gian thực hiện 4 tuần, từ 3/2/2025 đến ngày 28/2/2025

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra + Hai cánh tay chéo nhau về phía trước và ra sau + Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy - Chân: + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao chân, gập gối	- Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra + Hai cánh tay chéo nhau về phía trước và ra sau + Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang - Lưng, bụng, lườn: + Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao chân, gập gối - Tập kết hợp với bài hát “ Con cào cào” - Hoạt động chơi + Chi chi chành chành + Oản tù tỳ + Tập tầm vông	
<i>b) Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động</i>				
5	- Trẻ kiểm soát được vận động khi: + Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc + Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang + Bước lên xuống	+ Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc - Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang - Bước lên xuống bậc cao 30cm	- HDH: Thể dục - Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc + TCVD: Cáo và thỏ - Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang + TCVD: Thỏ đổi	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	bục cao 30cm - Trẻ biết thể hiện nhanh mạnh, khéo trong thực hiện bài tổng hợp: + Bật tại chỗ - Tung bắt bóng với cô	+ Bật tại chỗ - Tung bắt bóng với cô	chuông - Bước lên xuống bậc cao 30cm + TCVD: Chim sẻ và ô tô - Bật tại chỗ - Tung bắt bóng với cô.	
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt</i>				
6	- Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay.	- Hoạt động chơi + Tập các động tác phát triển các nhóm cơ như: Gập, đan các ngón tay vào nhau. + Chơi với các ngón tay.	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Xếp chồng 8- 10 khối không đổ.	- Xếp các hình khối khác nhau + Xếp chồng các hình khối khác nhau. + Sử dụng kéo, bút + Tô vẽ nguệch ngoạc.	- Hoạt động chơi + Góc học tập: Vẽ, tô màu con gà con. Góc xây dựng: + Xây, lắp ghép trang trại chăn nuôi. + Xây vườn bách thú. + Xây ao cá - Chơi ngoài trời: + Vẽ trên cát, trên sân...	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>a) Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
8	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày như: Trứng rán, cá kho, canh rau.... - Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày như: Trứng rán, cá kho, canh rau....	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.(Thông qua các món ăn và bữa ăn hàng ngày tại trường, tại nhà). ...	- Hoạt động chơi: + Xem tranh ảnh, lô tô, video, trò chuyện một số thực phẩm, món ăn hàng ngày. + Trò chuyện, quan sát các thực phẩm trên tháp dinh dưỡng - Hoạt động ăn: + Trò chuyện về ích lợi các món ăn trong các bữa ăn hàng ngày	
<i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</i>				
10	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem video về một số hình ảnh giữ gìn bảo vệ sức khỏe - Mặc quần áo phù hợp với thời tiết	
<i>d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
12	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không leo trèo lên bàn ghế, lan can. + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ (Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép). - Biết cách phòng tránh một số nguồn lửa (Bếp củi) và một số sự cố có thể gây cháy nổ.	- Hoạt động vệ sinh: + Cho trẻ xem video về một số hành động nguy hiểm.	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Khám phá khoa học				
<i>a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng</i>				
14	- Trẻ được làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng. VD: Thả các con vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi với trẻ.	* Hoạt động học: - KPKH: + Trò chuyện về một số động vật nuôi trong gia đình. + Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng. + Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước. * Hoạt động chơi: - TCM: Con gì kêu	
	- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về ích lợi của các con vật gần gũi với trẻ.			
15	- Trẻ có thể phân loại được các con vật theo 1 dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại các con vật theo 1 dấu hiệu nổi bật		
<i>b) Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản.</i>				
16	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của các con vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng.	*Hoạt động chơi: + Trò chuyện với trẻ về đặc điểm thức ăn, môi trường sống của các con vật, cho trẻ xem video về các con vật....	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng</i>				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
19	- Bước đầu trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng.	Hoạt động học: + Nhận biết nhóm có số lượng là 4 + Tách gộp nhóm có số lượng 4 Hoạt động chơi:	
20	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. -Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	- Cho trẻ đếm số lượng các con vật	
21	- Trẻ biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.			

III. Phát triển ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

31	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, VD: “ Cháu hãy lấy quả bóng ném vào rổ”	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh + Khi ăn xong cho trẻ tự cất bát, thìa vào rổ cho cô.... + Khi ngủ dạy cho cất gối, cất chiếu....	
32	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Con chó, con mèo, con gà...	- Hiểu các từ chỉ con vật, tên gọi, con vật, gần gũi, quen thuộc. <i>Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ</i>	* Hoạt động học - KPKH: Trò chuyện về một số động vật nuôi trong gia đình	

2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
34	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt. <i>Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ.</i>	* Hoạt động chơi: - Cô trò chuyện với trẻ về đặc điểm của các con vật + Cho trẻ kể về một số con vật mà trẻ biết	
35	- Trẻ biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm của các con vật.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: Con gì? ở đâu? Ăn gì?...	* Hoạt động học: - Đọc thơ: Đàn gà con, gà trống, rong và cá TCTV: Ấp ủ, uẩn lượn...	
36	- Bước đầu trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép trong chủ đề những con vật bé yêu	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng trong chủ đề những con vật bé yêu	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh, lô tô kể tên về các con vật. - Trẻ bày tỏ được tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân trong hoạt động tập thể, lao động tự phục vụ	
38	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể truyện... trong chủ đề những con vật bé yêu	- Đọc thơ: Đàn gà con, gà trống, rong và cá - Đồng dao: " Lộn cầu vòng; Nu na nu nống". - TCDG: Lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê. - Nghe các bài hát dân ca: Xòe hoa, lý con sáo sang sông + Câu đố trong chủ đề những con vật bé yêu phù hợp với độ tuổi.	- Chơi ở các góc: Xây dựng: Xây, lắp ghép trang trại... - TCDG: Lộn cầu vòng, bịt mắt bắt dê. - Nghe các bài hát dân ca: Xòe hoa, lý con sáo sang sông + Câu đố trong chủ đề về các con vật	
39	- Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe với sự giúp đỡ của cô giáo. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ của cô giáo.	* Hoạt động chơi - Nghe kể chuyện: “Ba con gấu”	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	- Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện dưới sự gợi ý của cô giáo.	- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.		
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
1. Thể hiện ý thức bản thân				
44	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Những điều bé thích, không thích.	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở các góc: Chọn góc chơi trẻ thích - Trò chuyện trong giờ trả trẻ về những điều bé thích, không thích. - Rèn kỹ năng tự tin	
2. Thể hiện sự tự tin tự lực				
45	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	*Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh, chơi ở các nhóm chơi. *Hoạt động chơi: - Rèn kỹ năng: Trả lời câu hỏi của cô	
46	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	- Cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	*Hoạt động lao động: - Cho trẻ nhặt lá cây trong sân trường, vườn hoa... + Rèn kỹ năng tự phục vụ	
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh				
47	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. - Biểu lộ trạng thái cảm xúc	*Hoạt động chơi: - HDG: Chơi gia đình, bán hàng... - Trải nghiệm biểu lộ cảm xúc	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	- Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số cảm xúc - Xem video và trò chuyện với trẻ về cách an ủi và chia vui với bạn bè.	
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
50	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự. - Rèn trẻ kỹ năng: Cảm ơn, xin lỗi.	
5. Quan tâm đến trường				
52	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc các con vật. - Biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Quan sát cảnh vật thiên nhiên - Bảo vệ chăm sóc con vật gần gũi với trẻ. - Giữ gìn vệ sinh môi trường. (không nuôi gia súc, gia cầm ở gầm sàn...) - Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.	* Hoạt động học: + KNXH: Bé chăm sóc động vật nuôi trong gia đình - Hoạt động vệ sinh: + Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. - Hoạt động chơi: + Cho trẻ nhặt lá sân trường.	
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
53	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề những con vật bé yêu	- Nghe các bài hát, bản nhạc: rửa mặt như mèo, bắt kim thang, chú voi con ở bản đôn	*Hoạt động học - Nghe hát: rửa mặt như mèo, bắt kim thang, chú voi con ở bản đôn - Văn học Nghe đọc thơ: "Đàn gà con, gà trống, rong và cá" * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: rửa mặt như mèo, bắt kim thang, chú voi con ở bản đôn	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
54	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề những con vật bé yêu	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Đàn gà con.	* Hoạt động học - Dạy hát: Đàn gà con *Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát bài: Đàn gà con.	
55	-Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc trong chủ đề những con vật bé yêu. (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Gà gáy le te, voi làm xiếc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp bài hát: Chú gà trống gọi, voi làm xiếc	* Hoạt động học + DVD: Gà gáy le te + VĐTN: Voi làm xiếc * Hoạt động chơi: + TCÂN: âm thanh của giấy	
56	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học - Vẽ con gà * Hoạt động chơi.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	phẩm theo sự gợi ý.		- Trẻ chơi góc NT: Xé dán con cá, con gà... - Chơi tự do: ` Xếp hột hạt, nan tre... thành hình các con vật ` In lá cây, xếp hình bằng que, hạt...để tạo các con vật theo ý thích.	
57	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề những con vật bé yêu.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản như: - Vẽ con gà		
59	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối trong chủ đề những con vật bé yêu.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Nặn đàn cá	* Hoạt động học - Nặn đàn cá	
60	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
61	-Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình		
Tổng: 34 mục tiêu				

Mường pôn, ngày 30 tháng 1 năm 2025

BAN GIÁM HIỆU

P. TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Thu Trang

Đinh Thị Thanh Nga

Hà Thị Tuyết